

Số: 31/2020/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 07 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HNGĐ ngày 07/01/2020 về việc “Ly hôn”, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Lý Thị L, sinh năm 1984.

- HKTT: Đội 4, thôn A, xã H, TP H, tỉnh Hưng Yên.

2/ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975.

- HKTT: Đội 4, thôn A, xã H, TP H, tỉnh Hưng Yên.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Lý Nguyệt A, sinh ngày 19/10/2004.

- Cháu Nguyễn Lý Hiếu H, sinh ngày 19/9/2011

- Điều HKTT: Đội 4, thôn A, xã H, TP H, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật cho hai cháu là anh Nguyễn Văn T và chị Lý Thị L là bố mẹ đẻ các cháu.

- Căn cứ vào các Điều 212, 213 - Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/4/2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/4/2020 là hoàn T tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị L, sinh năm 1984, HKTT: Đội 4, thôn A, xã H, TP H, tỉnh Hưng Yên và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975, HKTT: Đội 4, thôn A, xã H, TP H, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***/- Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lý Thị L và anh Nguyễn Văn T nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn nhau.

***/- Về quan hệ con chung:** Chị L và anh T đều khẳng định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Lý Nguyệt A, sinh ngày 19/10/2004 và cháu Nguyễn Lý Hiếu H, sinh ngày 19/9/2011. Hiện hai cháu đang ở với anh T.

Chị Lý Thị L và anh Nguyễn Văn T thống nhất, thoả thuận giao cả hai cháu Nguyễn Lý Nguyệt A và cháu Nguyễn Lý Hiếu H cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc cho tới khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, tự lập được, theo đúng nguyện vọng của các cháu.

***/-Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh T không yêu cầu chị phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh, chị L cũng nhất trí.

Sau khi ly hôn chị Lý Thị L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu Anh và cháu Hà không ai được quyền cản trở.

***/-Về tài sản chung:** Anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, mà để hai anh chị tự thỏa thuận với nhau.

***/- Về công nợ, về công sức đóng góp đối với hai bên gia đình nội ngoại, ruộng canh tác nông nghiệp:** Anh T và chị L đều khẳng định là không có gì nên cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***/- Về án phí:** Chị L và anh T thống nhất, thỏa thuận để chị Lý Thị L nộp T bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp, theo biên lai thu số AA/2019/0001062 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Hoàn trả lại cho chị Lý Thị L 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát thành phố;
- Chi cục thi hành án dân sự TP;
- Các đương sự;
- UBND xã Hoàng Hanh, t.p Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ;

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
THẨM PHÁN**

Đỗ Quang Lịch